

UBND TỈNH KON TUM
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

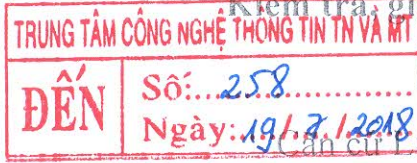
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 454 /KH-STNMT

Kon Tum, ngày 18 tháng 7 năm 2018

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường và tài nguyên nước của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2018



Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 26/12/2012;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 05/02/2016 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại các văn bản: Số 865/UBND-NNTN ngày 11/4/2018 về việc kết quả thực hiện xử lý nước thải loại A và lắp đặt hệ thống nước thải công nghiệp tự động liên tục; số 1347/UBND-NNTN ngày 20/6/2016 về việc triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng xử lý nước thải đối với các cơ sở hoạt động trên địa bàn tỉnh; số 1378/UBND-NNTN ngày 01/6/2018 của UBND tỉnh Kon Tum về việc tổ chức quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn.

Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch Kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường và tài nguyên nước của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2018 với các nội dung sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

Tăng cường công tác quản lý, giám sát môi trường và việc thực hiện các quy định trong lĩnh vực tài nguyên nước của các tổ chức, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đầu tư để bảo vệ môi trường, cải thiện chất lượng nguồn nước nhằm đảm bảo nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội gắn liền với bảo vệ môi trường của địa phương.

2. Yêu cầu:

- Kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện đúng, đầy đủ quy định trong công tác bảo vệ môi trường; hoạt động thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải, các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải, kết quả quan trắc nước thải, nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại Giấy phép;

- Kiểm tra, phát hiện những tồn tại, sai phạm trong công tác bảo vệ môi trường; việc xả nước thải vào nguồn nước không đúng quy định pháp luật; các nội dung ghi trong Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước; kết quả thực hiện việc xử lý nước thải loại A và lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải công nghiệp tự động liên tục;

- Hướng dẫn nghiệp vụ và thực hiện các nội dung có liên quan.

II. Nội dung:

1. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật về công tác bảo vệ môi trường.
2. Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về tài nguyên nước; kết quả thực hiện việc xử lý nước thải loại A và lắp đặt hệ thống nước thải công nghiệp tự động liên tục của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.
3. Phát hiện, lập hồ sơ xử lý các vi phạm pháp luật (nếu có) đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Danh sách các tổ chức, doanh nghiệp được kiểm tra, giám sát có phụ lục (kèm theo).

III. Thời gian thực hiện:

Từ ngày 25/7/2018 đến ngày 25/9/2018.

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Thành phần Đoàn kiểm tra gồm có: Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường (Trưởng đoàn); các thành viên gồm công chức các phòng đơn vị: Chi cục Bảo vệ môi trường, Tài nguyên nước, Thanh tra Sở; đại diện UBND các huyện, thành phố Kon Tum (nơi có dự án) tham gia với tư cách là thành viên.
2. Giao Chi cục Bảo vệ môi trường chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tham mưu Lãnh đạo Sở triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ động tham mưu phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện; phối hợp với Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường để thực hiện quan trắc nước thải.
3. Thanh tra Sở chủ động lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức, doanh nghiệp sau khi nhận được kết quả kiểm tra do Đoàn kiểm tra chuyển đến.
4. Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố Kon Tum phối hợp với Chi cục Bảo vệ môi trường trong quá trình kiểm tra, giám sát tại cơ sở.
5. Văn phòng Sở, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Chi cục Bảo vệ môi trường chủ động bố trí phương tiện, kinh phí phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của Đoàn kiểm tra.
6. Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường đăng tải toàn văn Kế hoạch này trên Công thông tin điện tử của Sở.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn vướng mắc, các phòng, đơn vị kịp thời phản ánh về Chi cục Bảo vệ môi trường để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
- UBND các huyện, TP. Kon Tum;
- Phòng TN&MT các huyện, TP. Kon Tum;
- Các phòng, đơn vị có liên quan;
- Lưu VT, CC BVMT.



Đàm Đức Hạnh

PHỤ LỤC DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP ĐƯỢC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

(Kèm theo kế hoạch số 484/KH-STNMT ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum)

STT	TÊN DỰ ÁN/CƠ SỞ	CHỦ DỰ ÁN/CƠ SỞ	ĐỊA ĐIỂM
1	Nhà máy xử lý và tái chế rác thải	Công ty TNHH Song Nguyên	xã Vinh Quang, Tp.Kon Tum
2	Hồ cất lữ kết hợp phát điện	Công ty TNHH KONIA	huyện Kon Rẫy và Tp. Kon Tum
3	Cụm thủy điện Đăk Lô 1, 2, 3	Công ty TNHH GKC	xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông
4	Thủy điện Thượng Kon Tum	Công ty Cổ phần thủy điện Vĩnh Sơn Sông Hinh	xã Đăk Tăng và một số xã khác, huyện Kon Plông
5	Thủy điện Đăk Pô Ne	Công ty cổ phần đầu tư Điện lực 3	xã Măng Cảnh, Đăk Long, huyện Kon Plông
6	Thủy điện Đăk La 1	Công ty TNHH Trung Việt	xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy
7	Nhà máy chế tinh bột sắn Kon Rẫy	Công ty TNHH MTV fococev Tây Nguyên	xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy
8	Thủy điện ĐăkPôNe 2AB	Công ty TNHH Gia Nghi	xã Đăk Pnê, huyện Kon Rẫy
9	Thủy điện Đăk Pô Ne 2		
10	Thủy điện Đăk Ne	Công ty Cổ phần Tấn Phát	xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy
11	Thủy điện Đăk Pia	Công ty TNHH Trung Việt	xã Đăk Kôi, huyện Kon Rẫy
12	Thủy điện Đăk Pô Cô	Công ty CP ĐT&PT năng lượng Đức Long Gia Lai	xã Pô Kô, huyện Đăk Tô
13	Nhà máy chế biến cồn và tinh bột sắn Đăk Tô	Chi nhánh Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi	xã Tân cảnh, huyện Đăk Tô
14	Thủy điện Đăk Xú	Công ty Cổ phần thủy điện Trường Giang	xã Đăk Sứ, huyện Ngọc Hồi
15	Nhà máy chế biến mũ cao su số 5	Công ty TNHH MTV 732	xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi
16	Nhà máy chế biến mũ cao su Đại Lợi	Công ty TNHH cao su Đại Lợi	xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi
17	Nhà máy chế biến sản phẩm tinh bột từ nông sản	Công ty TNHH Phương Hoa	Xã Đăk Roong, huyện Đăk Gleï
18	Thủy điện Đăk Mek 3	Công ty cổ phần thủy điện Hồng Phát Đăk Mэк 04 Nguyên Trãi, T.p Kon Tum	xã Mừng Hoong, huyện Đăk Gleï
19	Thủy điện Đăk Mi 1	Công ty cổ phần Quang Đức Kon Tum Địa chỉ: xã Đăk Choong, Đăk Gleï	xã Đăk Choong, huyện Đăk Gleï
20	Thủy điện Đăk Mi 1A		

21	Thủy điện Đăk Psi 2B	Công ty cổ phần Phú Thịnh Kon Tum	xã Văn Xuôi, Tu Mơ Rông, huyện Tu Mơ Rông
22	Thủy điện Đăk Psi 3&4	Công ty cổ phần ĐT&PT TĐ Đăk Psi	Huyện Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông
23	Thủy điện Đăk Lây	Công ty TNHH thủy điện Đăk Lây	xã Ngọc Lây, huyện Tu Mơ Rông
24	Thủy điện Đăk Psi 1	Công ty cổ phần thủy điện Ry Ninh II-Đăk Psi	xã Tê xăng, huyện Tu Mơ Rông
25	Thủy điện Đăk Psi 2		xã Ngọc Yêu, huyện Tu Mơ Rông
26	Nhà máy chế biến mủ cao su Sa Thầy công suất 4000 tấn sản phẩm/năm	Công ty Cổ phần cao su Sa thầy	thôn 3, xã Ia Dal, Huyện Ia H'Đrai
27	Nhà máy chế biến TBS 230 tấn thành phẩm/ngày đêm	Công ty TNHH MTV ĐTPPT Iahrai	xã Ia Tơi, Huyện Ia H'Đrai